

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 2019
Lớp CGKL K10 Mã lớp học 26,955 Lý thuyết

Môn học: CGMH18 Nguyên lý, chi tiết máy

Giáo viên: Trần Thị Quang

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi 23/12/2019

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD180023	Mạc Đức Tuấn Anh	02/07/1999	6,5	07	Anh	
2	CD180190	Trần Trọng Ánh	07/10/1999	7,5	07	Ánh	
3	CD180291	Đỗ Thanh Bình	01/01/2000	7,5	07	Bình	(Bảng)
4	CD180431	Nguyễn Đức Bình	15/10/2000	7,0	01	Bình	
5	CD182249	Trịnh Văn Công	14/08/2000	Thi lại			
6	CD181457	Nguyễn Thành Đại	30/11/2000	4,5	07	Đại	
7	CD182167	Lê Duy Đạt	14/03/2000	7,5	07	Dat	
8	CD182541	Trần Văn Diệp	31/01/2000	8,5	07	Diệp	
9	CD180532	Kim Việt Đoàn	07/01/2000	5,5	07	Đoàn	
10	CD181594	Phạm Tiến Dũng	17/10/2000	7,0	07	Dũng	
11	CD181646	Nguyễn Hoàng Hải	30/05/2000	8,5	07	Hải	
12	CD182110	Nguyễn Văn Hải	09/06/2000	8,0	07	Hải	
13	CD183144	Vũ Minh Hòa	31/10/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			Thi lại
14	CD181601	Nguyễn Ngọc Hoan	09/12/2000	6,0	07	Hoan	
15	CD182570	Đinh Ánh Hồng	28/05/2000	9,0	07	Hồng	
16	CD180462	Nguyễn Quang Huy	19/02/2000	5,5	07	Huy	
17	CD182934	Trịnh Quang Huy	17/05/2000	7,0	07	Huy	
18	CD182502	Cần Minh Khang	17/09/2000				Vắng
19	CD180142	Lê Đình Linh	26/07/1999	5,0	07	Linh	
20	CD180955	Lý Quang Linh	18/06/1999	8,0	07	Linh	
21	CD180960	Nghiêm Đình Long	07/02/2000	7,5	07	Long	
22	CD182641	Nguyễn Đức Long	02/03/1998	7,0	07	Long	
23	CD182958	Nguyễn Đức Long	08/08/2000	8,5	07	Long	
24	CD180889	Cao Tuấn Nam	24/03/2000	6,0	07	Nam	
25	CD181682	Hà Công Nguyên	13/06/2000	7,0	07	Nguyên	
26	CD181270	Lê Huyền Phương	05/03/2000	7,5	07	Phương	(Bảng)
27	CD181480	Đỗ Anh Quân	19/11/2000	4,5	07	Quân	
28	CD183112	Chu Hùng Sơn	27/11/2000	6,0	07	Sơn	
29	CD181051	Đinh Văn Sơn	25/07/2000	8,0	07	Sơn	
30	CD182221	Đỗ Việt Thắng	11/08/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
31	CD181506	Trịnh Văn Thứ	07/12/2000	7,0	07	Thứ	
32	CD180947	Vũ Long Thuận	04/05/2000	8,0	07	Thuận	
33	CD180989	Nguyễn Công Thường	01/12/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			10/12/19
34	CD183147	Bùi Bá Toàn	24/04/2000	8,0	07	Toàn	
35	CD180057	Vũ Văn Trường	20/07/1999	7,5	07	Trường	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD182496	Nguyễn Xuân Trường	05/01/2000	7,0	01	<i>[Signature]</i>	
37	CD183133	Phạm Đức Tú	24/06/2000	6,0	01	Tú	
38	CD182012	Nguyễn Hữu Vinh	23/09/2000	6,5	01	Vinh	
39	CD181800	Nguyễn Huy Vinh	02/08/2000	7,0	01	Vinh	
40	CD180618	Đỗ Văn Võ	17/02/2000	Thi lại			
41	CD180760	Nhữ Long Vũ	23/02/2000	6,5	01	Vũ	

Tổng số sinh viên dự thi: 36

Tổng số tờ giấy thi: 36

Số sinh viên đạt:

Ngày giáo viên nộp điểm:

Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

[Signature]

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

[Signature]
Trần Thị Hương

CÁN BỘ COI THI 1

CÁN BỘ COI THI 2

TRƯỞNG KHOA

[Signature]

Nam
Nguyễn Xuân Nam

CHỦ NHIỆM KHOA
PCS. Tăng Huy